

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1922/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 06 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 927a/QĐ-BTTTT ngày 01/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông; Quyết định số 1628/QĐ-BTTTT ngày 24/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi Quyết định số 927a/QĐ-BTTTT ngày 01/6/2020 công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1010/QĐ-BTTTT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi Quyết định 927a/QĐ-BTTTT ngày 01/6/2020 công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh công bố quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1760/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC trong lĩnh vực Bưu chính, Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử, Báo chí và Xuất bản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 44/TTr- STTTT ngày 08/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông (sửa đổi các thủ tục về lĩnh vực bưu chính); các thủ tục hành chính khác ban hành tại

Quyết định số 1760/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh không thay đổi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Đình Phùng

CÔNG BÁO/SỐ 37/Ngày 13-11-2020
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ LĨNH VỰC
 BƯU CHÍNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2020
 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Số TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Bưu chính						
1	Cấp Giấy phép bưu chính	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm Phục vụ hành chính công, địa chỉ: Số 206, Đường Trần Hưng Đạo, Phường 4, Thành phố Tuy Hoà. - Qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến UBND tỉnh Phú Yên tại địa chỉ: http://congdictvucong.phuyen.gov.vn	10.750.000 đồng.	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 927a/QĐ-BTTTT ngày 01/6/2020 và Quyết định số 1010/QĐ-BTTTT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, đã được cập nhật trên CSDL quốc gia về TTHC
2	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Trường hợp mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ nội tỉnh: 2.750.000 đồng - Trường hợp thay đổi các nội dung khác trong giấy phép: 750.000 đồng. Bãi bỏ nội dung "Bản sao giấy phép bưu chính đã được cấp lần gần nhất" trong thành phần hồ sơ	750.000 đồng.	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 - Quyết định số 1628/QĐ-BTTTT ngày 24/9/2020	
3	Cấp lại	06 ngày làm việc		5.375.000 đồng	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH	

	giấy phép bưu chính khi hết hạn	kể từ ngày nhận được hồ sơ		Bãi bỏ nội dung “Bản sao giấy phép bưu chính đã được cấp lần gần nhất” trong thành phần hồ sơ	ngày 28/6/2010. -Nghị định số 47/2011/NĐ- CP ngày 17/6/2011 hướng dẫn một số nội dung của Luật Bưu chính. -Thông tư số 291/2016/TT- BTC ngày 15/11/2016 - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 - Quyết định số 1628/QĐ-BTTTT ngày 24/9/2020
4	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ		500.000 đồng	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. -Nghị định số 47/2011/NĐ- CP ngày 17/6/2011 hướng dẫn một số nội dung của Luật Bưu chính. -Thông tư số 291/2016/TT- BTC ngày 15/11/2016 - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020
5	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ		- Tự cung ứng dịch vụ phạm vi nội tỉnh: 1.250.000 đồng - Trường hợp CN, Văn phòng đại diện	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010. -Nghị định số 47/2011/NĐ- CP ngày 17/6/2011 hướng dẫn một số nội dung của Luật Bưu chính. -Thông tư số 291/2016/TT- BTC ngày

động
bưu
chính

của DN cung
ứng dịch vụ
bưu chính
được thành lập
theo luật Việt

6	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ		<p>- Trường hợp cấp lại Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính nội tỉnh khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được: 500.000 đồng.</p> <p>- Trường hợp cấp lại Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính cho chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính được thành lập theo pháp luật Việt Nam khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được: 500.000 đồng.</p>	<p>ngày 14/4/2020</p> <p>- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 28/6/2010.</p> <p>- Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 hướng dẫn một số nội dung của Luật Bưu chính.</p> <p>- Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016</p> <p>- Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020</p>	
---	---	---	--	---	--	--